

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 -2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên; Công văn số 1729/SGDĐT- GDTrH-GDTrX ngày 08 tháng 8 năm 2023 của sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của trường THPT Kim Động;

Ban Chuyên môn xây dựng Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô trường lớp

* **Học sinh:** Tổng số học sinh của trường 1359 học sinh, chia thành 31 lớp.

- Khối 10: 11 lớp – 484 học sinh.

- Khối 11: 10 lớp – 443 học sinh.

- Khối 12: 10 lớp – 432 học sinh

* **Đội ngũ:**

- Lãnh đạo quản lý: 04

- Giáo viên: 65

TT	Tổ CM	Môn	Số GV	Ghi chú
1	Toán-Tin	Toán	9	
		Tin	4	
2	Ngữ Văn	Văn	10	
3	Ngoại ngữ-GDTC-GDQP	Ng ngữ	5	
		TD	4	
		QP	3	

4	Tự nhiên	Lý	6	
		Hóa	6	
		Sinh	4	
		Công nghệ	4	
5	Xã hội	Sử	4	
		Địa	4	
		GDCD	2	

*** Cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn.**

- Trường có 31 phòng học chính, 2 phòng thí nghiệm thực hành, 2 phòng thực hành máy tính; 2 phòng Lab, 5 phòng Tổ chuyên môn.

- Cơ sở vật chất và thiết bị cơ bản đủ phục vụ hoạt động chuyên môn (sân tập, thiết bị môn học, máy chiếu, máy quét bài trắc nghiệm...)

2. Thuận lợi, khó khăn.

*** Thuận lợi.**

- Đội ngũ giáo viên trẻ, năng động, nhiệt tình trong công tác, dễ tiếp cận phương pháp, phương tiện mới. Tập thể giáo viên có tinh thần đoàn kết.

- Nhà trường nằm địa bàn trung tâm của huyện, có cơ sở vật chất đáp ứng cơ bản cho hoạt động chuyên môn.

- Hoạt động chuyên môn của nhà trường được sự ủng hộ, phối hợp của các ban, đoàn thể trong nhà trường.

*** Khó khăn**

- Một số giáo viên còn thiếu kinh nghiệm, chưa phát huy tốt năng lực chuyên môn, còn hạn chế trong đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường còn hạn chế trong phục vụ đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và đa dạng hóa hình thức đào tạo.

- Tình hình kinh tế, xã hội địa phương nhìn chung còn nhiều khó khăn, phức tạp. Còn một số phụ huynh chưa tích cực trong việc phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 10 và lớp 11; thực hiện CT GDPT 20062 đối với lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

	- Tiếp tục ôn tập cho học sinh khối 12.	BCM
	- Kiểm kê CSVN cuối năm.	Ban CSVN
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban kiểm tra nội bộ
	- Thi thử lần 3 cho HS khối 12 - Thi đánh giá năng lực cho HS khối 12	BCM
	- Triển khai chương trình Sân khấu học đường.	Ban NGLL, GV, HS
	- Duyệt học lực, hạnh kiểm cho HS khối 10, 11	BGH
6,7,8 /2024	- Duyệt học bạ khối 10, 11; tổ chức thi lại cho học sinh bị xếp loại học lực yếu, hạnh kiểm trung bình trở lên và giao nhiệm vụ rèn luyện thêm trong hè cho học sinh bị xếp loại hạnh kiểm yếu, học lực trung bình trở lên.	BGH, BCM
	- Thi tốt nghiệp THPT.	HS 12
	- Làm hồ sơ và tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025.	Ban hồ sơ
	- Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho học sinh đỗ tốt nghiệp THPT và trả hồ sơ kèm theo.	Đ/c Định
	- Tham gia bồi dưỡng hè năm 2024	CBGVNV

4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện Kế hoạch thời gian năm học.

Thực hiện kế hoạch thời gian năm học theo Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 -2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên. 3. Kế hoạch thời gian cụ thể

Thực hiện 35 tuần thực học, học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần.

Học kỳ I bắt đầu từ ngày 06/9/2023, kết thúc trước ngày 15/01/2024; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 25/5/2024; kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện CT GDPT, phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục môn học. Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt và là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

2.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong CT GDPT ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT; CT GDPT môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

Số tiết/ tuần môn học học kỳ I:

	Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GD KTPL	CN -C	CN -N	Tin	GD QP	Ng Ngữ	TD	Tổng
10A1	3	2	2	2	3	2			2			1	3	2	22
10A2	3	2	2	2	3	2			2			1	3	2	22
10A3	3	2	2	2	3	2			2			1	3	2	22
10A4	3	2	2	2	3	2			2			1	3	2	22
10A5	3	2	2	2	3	2					2	1	3	2	22
10A6	3	2	2		3	2			2		2	1	3	2	22
10A7	3	2	2	2	3	2			2			1	3	2	22
10C1	3	2			3	2	2	2			2	1	3	2	22
10C2	3	2			3	2	2	2			2	1	3	2	22
10C3	3	2			3	2	2	2			2	1	3	2	22
10C4	3		2		3	2	2	2		2		1	3	2	22
11A1	3	2	2	2	3	1				2		1	3	2	21
11A2	3	2	2	2	3	1				2		1	3	2	21
11A3	3	2	2	2	3	1					2	1	3	2	21
11A4	3	2	2	2	3	1					2	1	3	2	21
11A5	3	2	2	2	3	1					2	1	3	2	21
11A6	3	2	2		3	1			2		2	1	3	2	21
11C1	3	2			3	1	2	2		2		1	3	2	21
11C2	3	2			3	1	2	2		2		1	3	2	21
11C3	3		2		3	1	2	2			2	1	3	2	21
11C4	3		2		3	1	2	2			2	1	3	2	21

Số tiết/ tuần môn học học kỳ II:

	Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GD KTPL	CN -C	CN -N	Tin	GD QP	Ng Ngữ	TD	Tổng
10A1	3	2	2	2	3	1	0	0	2	0	0	1	3	2	21
10A2	3	2	2	2	3	1	0	0	2	0	0	1	3	2	21
10A3	3	2	2	2	3	1	0	0	2	0	0	1	3	2	21
10A4	3	2	2	2	3	1	0	0	2	0	0	1	3	2	21
10A5	3	2	2	2	3	1	0	0	0	0	2	1	3	2	21
10A6	3	2	2	0	3	1	0	0	2	0	2	1	3	2	21
10A7	3	2	2	2	3	1	0	0	2	0	0	1	3	2	21
10C1	3	2	0	0	3	1	2	2	0	0	2	1	3	2	21
10C2	3	2	0	0	3	1	2	2	0	0	2	1	3	2	21

10C3	3	2	0	0	3	1	2	2	0	0	2	1	3	2	21
10C4	3	0	2	0	3	1	2	2	0	2	0	1	3	2	21
11A1	3	2	2	2	3	2	0	0	0	2	0	1	3	2	22
11A2	3	2	2	2	3	2	0	0	0	2	0	1	3	2	22
11A3	3	2	2	2	3	2	0	0	0	0	2	1	3	2	22
11A4	3	2	2	2	3	2	0	0	0	0	2	1	3	2	22
11A5	3	2	2	2	3	2	0	0	0	0	2	1	3	2	22
11A6	3	2	2	0	3	2	0	0	2	0	2	1	3	2	22
11C1	3	2	0	0	3	2	2	2	0	2	0	1	3	2	22
11C2	3	2	0	0	3	2	2	2	0	2	0	1	3	2	22
11C3	3	0	2	0	3	2	2	2	0	0	2	1	3	2	22
11C4	3	0	2	0	3	2	2	2	0	0	2	1	3	2	22

Số tiết chuyên đề lựa chọn cả năm (3 tiết/tuần)

Lớp	Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GD KTPL	CN -C	CN -N	Tin	GD QP	Ng Ngữ	TD	Tổng
10A1	1	1	1												3
10A2	1	1	1												3
10A3	1	1	1												3
10A4	1	1	1												3
10A5	1		1	1											3
10A6	1	1									1				3
10A7	1	1	1												3
10C1					1	1	1								3
10C2					1	1	1								3
10C3					1	1	1								3
10C4					1	1	1								3

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 3 tiết/tuần trong đó có 02 tiết ưu tiên bố trí GVCN (TNHN1, TNHN3), và 01 tiết soạn theo chủ đề (TNHN2) bố trí giáo viên đảm bảo định mức giờ dạy theo quy định.

- Nội dung giáo dục của địa phương: 1 tiết/tuần; phân công giáo viên các môn Khoa học xã hội và Ngữ văn giảng dạy.

2.2. Đối với lớp 12 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006:

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 1564/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

Số tiết môn học HKI:

	Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GD&CD	CN-C	CN-N	Tin	GDQP	NNgữ	TD	Tổng
12A1	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12A2	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12A3	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12A4	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12A5	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12A6	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12C1	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12C2	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12D1	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25
12D2	4	2	2	2	3	2	1	1	1		1	1	3	2	25

Số tiết tự chọn HKI:

	Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GD&CD	CN-C	CN-N	Tin	GDQP	NNgữ	TD	Tổng
12A1	1	1	1												3
12A2	1	1	1												3
12A3	1	1	1												3
12A4	1	1	1												3
12A5	1	1	1												3
12A6	1	1	1												3
12C1					1		1						1		3
12C2					1		1						1		3
12D1	1				1								1		3
12D2	1				1								1		3

Số tiết môn học HKII:

	Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GD&CD	CN-C	CN-N	Tin	GDQP	NNgữ	TD	Tổng
12A1	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12A2	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12A3	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12A4	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12A5	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24

12A6	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12C1	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12C2	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12D1	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24
12D2	3	2	2	1	3	1	2	1	1		2	1	3	2	24

Số tiết tự chọn HKII:

	Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	GDCD	CN-C	CN-N	Tin	GDQP	NNgữ	TD	Tổng
12A1	1	1	1	1											4
12A2	1	1	1	1											4
12A3	1	1	1	1											4
12A4	1	1	1	1											4
12A5	1	1	1	1											4
12A6	1	1	1	1											4
12C1	1				1		1						1		4
12C2	1				1		1						1		4
12D1	1				1		1						1		4
12D2	1				1		1						1		4

2.3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục.

	Nội dung	Môn học
1	Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Ngữ văn, các môn KHXH
2	Nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường	GDCD, GDKT&PL
3	Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục an toàn giao thông.	Vật lí, sinh học, GDCD, GDKT&PL
4	Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh	Lịch sử, GDQP&AN
5	Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên	Địa lí, sinh học
6	Giáo dục thông qua di sản	Lịch sử, Địa lí, Ngữ văn

7	Giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai	Địa lí
8	Giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số	Tin học
9	Các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định	Các môn học

2.4 Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng anh trong đó có dạy học tiếng anh tăng cường với giáo viên người nước ngoài.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học

Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1513/SGDĐT-GDTrH-GDĐT ngày 08/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Các giáo án phải được tổ trưởng, nhóm trưởng ký duyệt trước khi lên lớp.

b) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý.

Giáo án, kế hoạch tuần (lịch báo giảng) nộp dạng file PDF, ký số bởi ứng dụng VNPTSmartCA.

Khai thác các phần mềm, thí nghiệm ảo và các ứng dụng công nghệ thông tin khác trong soạn giảng và tổ chức giờ dạy.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định:

Khối 10, 11 học theo CT GDPT 2018 thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT, các lớp khối 12 thực hiện như những năm học trước. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học;

không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của CT GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

Các nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra định kỳ. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục (học sinh phải được hướng dẫn trước về cách thức và yêu cầu sản phẩm khi kiểm tra, đánh giá thông qua bài thực hành, dự án học tập). Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1513/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GDĐT đối với lớp 10, 11; vận dụng phù hợp đối với lớp 12.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Về kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh: Tiếp tục triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1431/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 20/10/2014 của Sở GDĐT và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016. Lập kế hoạch tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 3 đối với học sinh lớp 12 tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết.

c) Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường trong đó:

- Tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp thông qua các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp và lồng ghép các hoạt động giáo dục khác.

- Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp THPT.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

6. Tổ chức dạy phụ đạo, bồi dưỡng và tham gia các kỳ thi.

a) Công tác phụ đạo, bồi dưỡng

Lập hồ sơ theo dõi và xây dựng kế hoạch phụ đạo cho học sinh yếu kém; phát hiện bồi dưỡng các học sinh có năng lực giỏi, chuyên biệt.

b) Việc dạy thêm học thêm:

Quán triệt đến cán bộ, giáo viên các văn bản hướng dẫn của cấp trên: Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT Quy định về dạy thêm học thêm; Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 16/08/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định ban hành ban hành kèm theo Quyết định số 01/2017/QĐUB của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên; các văn bản hướng dẫn của SGDĐT Hưng Yên về dạy thêm học thêm....

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học thêm theo đề nghị và thỏa thuận của Hội phụ huynh học sinh. Giáo viên muốn dạy thêm phải có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

c) Tổ chức các cuộc thi, hội thi: Vận dụng theo các hướng dẫn của Sở Giáo dục về tổ chức các cuộc thi năm học 2023-2024 bao gồm: Thi nghiên cứu KHKT dành cho HS trung học; Thi chọn học sinh giỏi các môn văn hoá; Thi giáo viên dạy giỏi THPT ...

Thi THPT Quốc gia, thi tuyển sinh vào lớp 10 (theo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khảo thí và KĐCL của Sở GD)

7. Khai hiệu quả thiết bị dạy học, thư viện.

a) Sử dụng thiết bị dạy học

Sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thư viện, trong giảng dạy và học tập của học sinh.

Các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học thuộc phân môn tổ, nhóm mình để đề xuất sửa chữa và bổ sung kịp thời. Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị chung. Khuyến khích giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học phục vụ giảng dạy.

Phân công cán bộ giáo viên phụ trách các phòng học bộ môn và quản lý thiết bị.

b) Công tác thư viện

Cán bộ, nhân viên phụ trách thư viện tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu sách cho cán bộ, giáo viên trong trường.

Tham mưu đề xuất mua sắm sách tham khảo, tài liệu giáo dục địa phương, phòng chống tham nhũng...

8. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

a) Đổi mới hoạt động tổ chuyên môn

Tăng cường tổ chức sinh hoạt Tổ, nhóm chuyên môn tại trường, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, mới vào ngành.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014-BGDĐT và Công văn số 2175/SGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2016 của SGDĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học” và đánh giá giờ dạy của giáo viên.

Tổ chuyên môn phải duy trì họp 2 lần/tháng theo qui định của Điều lệ nhà trường. Ngoài thảo luận các vấn đề phục vụ dạy học, quản lý học sinh cần tập trung nhiều thời gian cho việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG.

b) Công tác bồi dưỡng thường xuyên

Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn về chuyên môn và các lĩnh vực khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở GDĐT tổ chức. Tiến hành tổ chức tập huấn lại cho cán bộ, giáo viên trong trường theo đúng yêu cầu.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường thực hiện bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo kế hoạch nhà trường và cá nhân đã xây dựng.

Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng giáo viên về chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục qua mạng.

c) Tổ chức hội thảo.

TT	Tên chuyên đề	Thời gian (tháng/năm)	Thực hiện
1	Kiểm tra đánh giá theo thông tư 22 và kỹ thuật xây dựng ngân hàng câu hỏi	10/2023	Ban chuyên môn
2	Những nội dung đổi mới môn Vật lí 10,11 chương trình giáo dục phổ thông 2018.	10/2023	Tổ KHTN
3	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa - TDDT	10/2023	Tổ Ngoại ngữ- GDTC- GDQP&AN
4	Sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường “Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ”	11/2023	Tổ Ngoại ngữ- GDTC- GDQP&AN
5	Đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá môn học Lịch sử theo chương trình GDPT 2018.	11/2023	Tổ KHXH
6	Nâng cao hứng thú học tập cho học sinh thông qua dạy học tích hợp trong giảng dạy môn Hóa học- Sinh học	12/2023	Tổ KHTN
7	Một số kỹ năng dựng hình bằng phần mềm Geogebra trong dạy học Toán THPT	12/2023	Tổ Toán -Tin
8	Phương thức biên soạn câu hỏi và tổ chức thi đánh giá năng lực	1/2024	Ban chuyên môn
9	Tổ chức trò chơi trong hoạt động dạy học môn Ngữ văn	1/2024	Tổ Ngữ văn
10	Stem với Công nghệ	2/2024	Tổ KHTN
11	Dạy học tích hợp trong các môn khoa học xã hội	2/2024	Tổ KHXH
12	Phát triển năng lực học sinh qua phương pháp dạy học lớp học đảo ngược.	3/2024	Tổ Toán -Tin
13	Hướng dẫn học sinh khối 12 làm quen đề thi THPTQG	03/2024	Tổ Ngoại ngữ- GDTC- GDQP&AN
14	Sân khấu hóa tác phẩm văn học.	4/2024	Tổ Ngữ văn

9. Công tác thi đua, khen thưởng.

Các tổ chuyên môn cần có những đánh giá xác thực đúng đắn, có cơ sở khoa học khi xem xét, đánh giá thi đua khen thưởng thể hiện thông qua kết quả giảng dạy, hồ sơ, kết quả học tập của học sinh và việc tham gia các hoạt động khác trong nhà trường.

Các Tổ chuyên môn cần cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá, xếp loại để đảm bảo tính công bằng, khách quan và đảm bảo tỷ lệ quy định, đặc biệt coi trọng các hoạt động đổi mới sáng tạo theo tinh thần đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực người học của các tập thể và cá nhân.

IV. CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2023-2024

- + Về học lực: Giỏi trên 25% , Khá trên 60%, Yếu, kém không quá 1%
- + Về hạnh kiểm: Tốt trên 80% , Khá trên 15%, Yếu không quá 1%
- + Tỷ lệ học sinh lên lớp: 99%
- + Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT trên 98%
- + Tỷ lệ học sinh đỗ đại học, cao đẳng trên 70%
- + Giải HSG, thi NCKH, TDTT cấp tỉnh trên 15 giải.

V. CÁC GIẢI PHÁP

1. Đối với tổ chuyên môn

- Rà soát, thống nhất nội dung chương trình và các chủ đề dạy học. Xây dựng và triển khai chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc kế hoạch giảng dạy của bộ môn

- Thực hiện chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra hoạt động dạy và học trong tổ để phát hiện và điều chỉnh kịp thời những sai sót, yếu kém. Tổ trưởng chuyên môn phải chịu trách nhiệm quản lý mọi hoạt động chuyên môn trong tổ và các điều chỉnh về chuyên môn.

- Tăng cường chỉ đạo công tác bồi dưỡng, dự giờ của giáo viên, đánh giá rút kinh nghiệm công khai các tiết dự giờ, thể hiện chuyên đề. Tăng cường trao đổi, thảo luận về các chủ đề, phương pháp, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải trong giảng dạy... tránh sinh hoạt tổ chỉ mang tính sự vụ.

- Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch từng tuần, tháng, triển khai thực hiện và kiểm tra đánh giá kịp thời. Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, đi sâu vào nội dung chương trình giáo dục, phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh. Chú ý học sinh yếu kém để có kế hoạch phụ đạo hoặc có cách dạy học hợp lý. Đào tạo, bồi dưỡng được đội ngũ học sinh giỏi bộ môn.

- Tổ chuyên môn có kế hoạch ngoại khóa nhằm thu hút học sinh quan tâm đến môn học của mình. Xây dựng các chuyên đề có ứng dụng CNTT, sử dụng

phương pháp thử nghiệm theo hướng phát huy năng lực nhằm giúp học sinh chủ động chiếm lĩnh tri thức và có phương pháp học tập đúng đắn, phù hợp.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua việc giáo dục tích hợp ở các bộ môn.

- Tổ trưởng chuyên môn tổ chức tốt và hiệu quả việc kiểm tra các mặt hoạt động làm cơ sở đánh giá đúng thực chất năng lực của giáo viên.

2. Đối với giáo viên

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học với yêu cầu nâng dần chất lượng các bộ môn. Đầu tư đổi mới soạn giảng, tăng cường củng cố, hệ thống hóa kiến thức bộ môn. Giáo viên cần dựa vào tài liệu, sách giáo khoa và tình hình thực tế của lớp để xây dựng nội dung, chủ đề dạy học phù hợp và hướng dẫn học sinh chuẩn phương pháp tự học nhằm phát huy hiệu quả năng lực của học sinh. Chú trọng đối tượng học sinh để không ngừng nâng cao chất lượng bộ môn.

- Tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động học tập với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, có sức hấp dẫn phù hợp với đặc trưng từng bài, từng môn học, điều kiện cụ thể của trường.

- Tổ chức dạy tốt các môn khoa học cơ bản, môn học tự chọn theo hướng bám sát nội dung chương trình phù hợp với đối tượng học sinh. Thực hiện việc tích hợp giáo dục dân số, giới tính, an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, môi trường biển đảo thông qua các môn học

- Đổi mới cách thức ra đề, kiểm tra, đánh giá, theo quy chế chuyên môn. Bài kiểm tra phải có sự thống nhất về nội dung kiến thức và mức độ đánh giá khi ra đề trong nhóm chuyên môn toàn khối.

- Tăng cường phương pháp thực hành thí nghiệm ở các bộ môn khoa học thực nghiệm. Khai thác tối đa các thiết bị ở trường, tăng cường ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Chú ý việc liên hệ thực tế trong các bài dạy.

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh khá giỏi bộ môn, có kế hoạch ôn tập, phụ đạo cho học sinh yếu kém.

3. Đối với công tác quản lý

- Xây dựng qui chế chuyên môn thống nhất trong toàn trường.

- Phát huy vai trò của Tổ trưởng CM, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các hoạt động chuyên môn thuộc tổ phụ trách.

- Tổ chức dự giờ, hội thảo nghiệp vụ sư phạm, phương pháp dạy học, phương pháp học tập. Tổ chức thanh kiểm tra giáo viên theo đúng quy trình, có tác dụng hiệu quả.

- Chú trọng bồi dưỡng giáo viên, tăng cường động viên, khuyến khích giáo viên áp dụng sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong từng môn học.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức xây dựng các kế hoạch đồng bộ, thiết thực phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của tổ. Tổ chức thảo luận, xây dựng đề cương ôn tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Bồi dưỡng học sinh giỏi. Tổ chức thể hiện các chuyên đề NCBH, tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra hồ sơ của giáo viên và tổ chuyên môn. Chú trọng đổi mới nội dung của các loại hồ sơ theo quy định.

- Triển khai kịp thời các cuộc thi do Sở, ngành tổ chức. Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia tích cực, hiệu quả.

- Quản lý tốt việc dạy bù, dạy ôn, xếp thời khóa biểu khoa học.

- Chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc đánh giá chất lượng học sinh, năng lực của giáo viên. Thực hiện nghiêm túc quy chế thi đua khen thưởng.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các hoạt động trong Kế hoạch được cụ thể hóa theo lịch hoạt động từng tháng (phụ lục đính kèm)

Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024 được triển khai đến các tổ chuyên môn, giáo viên và được hiện trong suốt năm học.

Trong quá trình thực hiện, có thể điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

Nơi nhận

- Ban Giám hiệu
- Các tổ chuyên môn
- Lưu

TRƯỞNG BAN CHUYÊN MÔN



Đinh Văn Hữu

KÝ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Phong



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THEO THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện
Tháng 8	Tập trung học sinh khối 10	GVCN
	Sắp xếp điều chỉnh lớp học theo năng lực nguyện vọng học sinh	BCM
	Xây dựng Kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch môn học.	BCM, giáo viên
	Xây dựng Quy chế chuyên môn, kế hoạch Ban chuyên môn; Các tổ CM XD Kế hoạch tổ CM, GV	BCM, Tổ CM, giáo viên
	Phối hợp các bộ phận liên quan kiểm tra, chuẩn bị CSVC, thiết bị dạy học	BCM, nghiệp vụ
	Phân công giáo viên giảng dạy, xếp thời khóa biểu	BCM
Tháng 9	Khai giảng, giảng dạy chính khóa	Toàn trường
	Hoàn thiện, phê duyệt và ban hành các loại kế hoạch, quy chế CM	BCM
	Thành lập, bồi dưỡng đội tuyển HSG; Phát động, hướng dẫn học sinh thi nghiên cứu KHKT	BCM, giáo viên được giao NV
	Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên	BGH, GV
	Triển khai học Tiếng Anh tăng cường	BGH, GV Ng.ngữ
	Tổ chức hoạt động dạy thêm học thêm	BCM, GV
Tháng 10	Triển khai các chuyên đề chuyên môn theo hướng NCBH	Tổ nhóm CM
	Phát động các cuộc thi theo Kế hoạch của SGD	BCM, giáo viên
	Hội thảo: “Kiểm tra đánh giá theo thông tư 22 và kỹ thuật xây dựng ngân hàng câu hỏi”	Ban chuyên môn
	Hội thảo: “Những nội dung đổi mới môn Vật lí 10,11 chương trình giáo dục phổ thông 2018”	Tổ KHTN
	Hội thảo: “Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa – TDTT”	Tổ Ngoại ngữ-GDTC-GDQP&AN
Tháng 11	Tổ chức thi GVDG cấp trường	BCM, GV tham gia
	Kiểm tra hoạt động sư phạm GV	Tổ KTNB
	Tổ chức kiểm tra giữa kỳ	BCM, GV
	Phát động hoạt động chuyên môn chào mừng	BCM

	20/11	
	Tổ chức thi NC Khoa học kỹ thuật cấp trường.	BCM, GV, HS tham gia
	Sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường “Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ”	Tổ Ngoại ngữ-GDTC-GDQP&AN
	Hội thảo: “Đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá môn học Lịch sử theo chương trình GDPT 2018”	Tổ KHXH
Tháng 12	Tập trung công tác bồi dưỡng đội tuyển HSG	GV, HS tham gia
	Tham gia thi NCKH cấp tỉnh (theo lịch của SGD)	GV, HS tham gia
	Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn và gv	BCM
	Hoàn thiện điểm số	Giáo viên
	Hội thảo: Nâng cao hứng thú học tập cho học sinh thông qua dạy học tích hợp trong giảng dạy môn Hóa học- Sinh học	Tổ KHTN
	Hội thảo: Một số kỹ năng dựng hình bằng phần mềm Geogebra trong dạy học Toán THPT	Tổ Toán -Tin
Tháng 1	Thi thử (khảo sát) học sinh khối 12	BCM, HS
	Tổng kết học kỳ 1	
	Phân công chuyên môn học kỳ II	BCM
	Xếp TKB, thực hiện chương trình học kỳ II	BCM, GV
	Phương thức biên soạn câu hỏi và tổ chức thi đánh giá năng lực	Ban chuyên môn
	Tổ chức trò chơi trong hoạt động dạy học môn Ngữ văn	Tổ Ngữ văn
Tháng 2	Kiểm tra nề nếp giảng dạy, học tập trước, sau tết.	BCM
	Hội thảo chuyên môn	Tổ NN
	Xây dựng kế hoạch ôn tập lớp 12	BCM
	Tập trung thực hiện SHCM theo NCBH, chuyên đề.	Tổ CM
	Tham gia thi HGS cấp tỉnh (theo lịch của SGD)	HS tham gia
	Stem với Công nghệ	Tổ KHTN
	Hội thảo: Dạy học tích hợp trong các môn khoa học xã hội	Tổ KHXH
	Tổ chức hoạt động thi đua đợt 3-26/3. Trao giảng chuyên đề của các tổ	BCM, tổ nhóm CM

	Thi thử cụm trường	BCM, nghiệp vụ
	HD học sinh đăng ký dự thi THPT Quốc gia, tuyển sinh Đại học	Ban hồ sơ TN
	Kiểm tra hồ sơ tốt nghiệp khối 12	Ban hồ sơ TN
	Kiểm tra giữa kỳ II	BCM, GV
	Hội thảo: Phát triển năng lực học sinh qua phương pháp dạy học lớp học đảo ngược.	Tổ Toán -Tin
	Hội thảo: Hướng dẫn học sinh khối 12 làm quen đề thi THPTQG	Tổ Ngoại ngữ-GDTC-GDQP&AN
Tháng 4	Thi thử TN theo đề của SGD	BCM, HS
	Hoàn thiện hồ sơ tốt nghiệp khối 12	Ban hồ sơ TN
	Tập trung thực hiện SHCM theo NCBH, chuyên đề.	Tổ nhóm CM
	Kiểm tra Học kỳ II	BGM, GV
	Hội thảo: “Sân khấu hóa tác phẩm văn học”	Tổ Ngữ văn
Tháng 5	Hoàn thành đánh giá, xếp loại BDTX giáo viên	Tổ CM
	Hoàn thiện nội dung chương trình giảng dạy theo quy định	GV
	Tổ chức ôn thi THPT Quốc gia khối 12	BCM GV
	Hoàn thiện các báo cáo thống kê	BCM, Tổ nhóm CM
	Đánh giá xếp loại học sinh.	GVCN, GV bộ môn
	Lập danh sách đăng ký thi lại, rèn luyện trong hè	BGH
	Tổng kết năm học	Toàn trường
Tháng 6	Hoàn thành phê duyệt học bạ	GV, BGH
	Ôn tập học sinh khối 12	BCM, GV
	Triển khai công tác liên quan kỳ thi THPT Quốc gia; thi Tuyển sinh lớp 10 đúng quy định	BCM, GV